

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 29- 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Phước và ông Hoàng Đức Bảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân L, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1998, tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tường V, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; nơi cư trú: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Quảng Trị – Có mặt.

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn 9, xã Triệu V, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - vắng mặt.

2. Ông Lê Văn Khải, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - có mặt.

3. Ông Phan Đức Nh, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/6/2021, trong lúc đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực nghĩa địa thôn Hà T, xã Triệu A, tổ công tác với Công an huyện Triệu Phong, Công an xã Triệu An và Đoàn Biên phòng Triệu Vân phát hiện đối tượng Nguyễn Xuân L; cư trú ở thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph có dấu hiệu nghi vấn nên đã tiến hành khám xét người theo thủ tục hành chính và phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải của Nguyễn Xuân L có 12 viên nén màu hồng được bọc trong 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, sọc đỏ có kích thước khác nhau, nghi là ma túy tổng hợp. Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân L đã khai nhận 12 viên nén màu hồng nói trên là ma túy tổng hợp loại hồng phiến.

Chiều ngày 20/6/2021, L đến khu vực đường Thanh niên thuộc địa phận phường Đông Giang, thành phố Đông Hà mua của một người thanh niên tên Ng (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) 20 viên ma túy tổng hợp với giá 1.300.000 đồng mang về nhà cất giấu để sử dụng và bán lại kiếm lời. L đã sử dụng hết 08 viên. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, khi L đang ở nhà thì Hoàng Văn N, sinh năm 1997; cư trú tại Thôn 9, xã Triệu V, huyện Triệu Ph sử dụng tài khoản Facebook “Hy Nam” nhắn vào tài khoản Facebook “Kẻ cô độc” của L hỏi mua 05 viên ma túy. L đồng ý bán với giá 500.000 đồng và hẹn Nam đến khu vực Nghĩa địa (gần bãi rác) thôn Hà T, xã Triệu A để giao ma túy. L mang 12 viên ma túy để trong 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, sọc đỏ (mỗi đoạn 06 viên), cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên phải. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi L đến địa điểm hẹn, nhưng Nam chưa tới thì bị tổ công tác phối hợp với Công an huyện Triệu Phong, Công an xã Triệu An và Đoàn Biên phòng Triệu Vân phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 701/KLGĐ ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 12 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 1,1644g là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 29/CT - VKS - TP ngày 07/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Nguyễn Xuân L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Xuân L từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy các loại vật chứng gồm: Toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 103284 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có IMEI 1: 869347033213591 và có IMEI 2 : 869347033213583 của Nguyễn Xuân L. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG cho chủ sở hữu là anh Phan Văn Nhật; 01 xe mô tô biển kiểm soát 74 F1 – 8827 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Thị Thuý Loan cho chủ sở hữu là ông Lê Văn Khái

nên không xem xét; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền L nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Khái, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Chiều ngày 20/6/2021, Nguyễn Xuân L đến khu vực đường Thanh niên thuộc địa phận phường Đông Giang, thành phố Đông Hà mua của một người thanh niên tên Ngọc (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) 20 viên ma túy tổng hợp với giá 1.300.000 đồng mang về nhà cất giấu để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, khi Nguyễn Xuân L đang ở nhà thì Hoàng Văn N; cư trú tại Thôn 9, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong sử dụng tài khoản Facebook “Hy Nam” nhắn vào tài khoản Facebook “Kẻ cô độc” của L hỏi mua 05 viên ma túy. L đồng ý bán với giá 500.000 đồng và hẹn Nam đến khu vực Nghĩa địa (gần bãi rác) thôn Hà Tây, xã Triệu An để giao ma túy. L mang 12 viên ma túy để trong 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, sọc đỏ (mỗi đoạn 06 viên), cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên phải. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi L đến địa điểm hẹn, nhưng Nam chưa đến thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 701/KLGD ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 12 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 1,1644g là ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực và nhận thức pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi pháp pháp luật về hình sự nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật mà dẫn đến hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần cách ly bị cáo Nguyễn Xuân L ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối tượng tên Ng đã bán ma túy cho L vào ngày 20/6/2021, quá trình điều tra không xác minh được nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Xuân L đang thực hiện Quyết định tạm giam số 03/2021/HSST-QĐTG ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong. Tuy nhiên, thời hạn tạm giam bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử tiếp tục ra Quyết định tạm giam đối với bị cáo với thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- *Đối với người có quyền L nghĩa vụ liên quan:* ông Hoàng Văn N là người đã hỏi mua 05 viên ma túy của Nguyễn Xuân L với mục đích để sử dụng nhưng chưa lấy được do Nguyễn Xuân L bị các cơ quan chức năng bắt quả tang. Ngày 30/6/2021, Công an xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, ông Nam không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Phan Đức Nh là chủ sở hữu chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy A7 do Hoàng Văn N sử dụng để thực hiện hành vi nhắn tin mua ma túy của Nguyễn Xuân L. Trong quá trình điều tra Công an huyện Triệu Phong xác định chiếc điện thoại này là của ông Nh, khi Hoàng Văn N sử dụng để nhắn tin mua ma túy ông Nh không biết nên ông Nh không có lỗi trong việc giao điện thoại cho N sử dụng nên các cơ quan có thẩm quyền không xử lý vi phạm hành chính đối với Nh là đúng. Quá trình điều tra, ông Nh đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với ông Lê Văn Kh là chủ xe mô tô biển kiểm soát 74F1-8827 do bị cáo Nguyễn Xuân L sử dụng để thực hiện hành vi mua ma túy, trong quá trình điều tra Công an huyện Triệu Phong xác định chiếc xe này là của bà Lê Thị Thuý L; địa chỉ: Thôn Phở Lai, xã Cam An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã bán lại xe cho ông Nguyễn Quốc H; địa chỉ Thôn Phở Lai, xã Cam A, huyện Cam L, tỉnh Quảng Tr làm nghề chuyên mua bán xe máy. Ngày 03/7/2016, ông Lê Văn Kh mua lại xe của ông Nguyễn Quốc H để làm phương tiện đi lại nhưng không làm các thủ tục đăng ký theo quy định của pháp luật nên chiếc xe này thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê Văn Kh. Khi bị cáo L sử dụng để đi mua ma túy ông Kh không biết nên ông Kh không có lỗi trong việc giao xe cho bị cáo L sử dụng. Quá trình điều tra, ông Kh đã nhận lại xe và giấy đăng ký xe, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103284 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có IMEI 1: 869347033213591 và có IMEI 2 : 869347033213583 của bị cáo Nguyễn Xuân L. Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo Nguyễn Xuân L đã sử dụng để liên lạc với Hoàng Văn N khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Xuân L **24** (hai bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/6/2021

2. **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 103284 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có IMEI 1: 869347033213591 và có IMEI 2 : 869347033213583 của bị cáo Nguyễn Xuân L

(Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Xuân L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền L nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- VKSND tỉnh Quảng Trị
- CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP .

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

